|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ TỈNH KON TUM**  Bản án số: **20**/2022/HS-ST Ngày 30/12/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông A Ku và ông Nguyễn Văn Luận.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tú - Thư ký Tòa án.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **TVS**, sinh năm 1972 tại Thanh Hoá; nơi thường trú: Thôn 5, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Vận (đã chết) và bà Lê Thị Thu (đã chết); có vợ là TTC và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.
2. **TVQ**, sinh năm 1995 tại Thanh Hoá; nơi thường trú: Thôn 5, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVS và bà TTC; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*Bị hại*: Anh TVT, sinh năm 1975 và Chị MTL, sinh năm 1977; trú tại: Thôn 5, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT. Có mặt.

*Người làm chứng:* Chị TTC, sinh năm 1972; trú tại Thôn 5, xã TC, huyện ĐT, tỉnh KT. Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11/7/2022, vì đã tiêu hết tiền mà vợ đưa đi mua cây giống nên sau khi đi uống rượu về, bị cáo TVS nảy sinh ý định trộm cắp cây sầu riêng tại rẫy của vợ chồng anh TVT nên đã nói với con trai TVQ đi sang khu vực vườn cao su của gia đình (giáp ranh với rẫy nhà anh Thập) tại Thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô để mang cây giống sầu riêng về. TVS đi đến rẫy của vợ

chồng anh Thập, dùng tay nhổ 27 cây sầu riêng mang sang rẫy cao su của nhà bị cáo để cho TVQ đem về cất dấu. Bị cáo TVQ khi nghe bị cáo Sơn nói đi mang cây sầu riêng về thì Q biết TVS đi nhổ trộm cây sầu riêng của nhà anh Thập nên đã đồng ý và đem khoảng 15 cây về nhà cất dấu, còn khoảng 12 cây thì TVS tự mang về. Đến sáng ngày 12/7/2022, bị cáo Sơn tự mình trồng số cây sầu riêng xen lẫn trong vườn cà phê rồi dùng sơn màu xám trắng phun đè lên sơn màu đỏ đã được anh Thập phun đánh dấu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐGTS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đăk Tô kết luận: 27 cây sầu riêng, trị giá

5.886.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo TVS và TVQ về tội *“Trộm cắp tài sản”,* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo TVS từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo TVQ từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, xin lỗi người bị hại. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Tô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 11/7/2022, bị cáo TVS cùng với bị cáo TVQ nhổ trộm 27 cây sầu riêng, trị giá 5.886.000 đồng của vợ chồng anh TVT mang về trồng xen trong vườn cà phê của nhà bị cáo. Hành vi đó của các bị cáo TVS và TVQ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.
3. Xét các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, không có tổ chức, thực hiện hành vi phạm tội đơn giản, do bị cáo Sơn đã tiêu hết tiền mua cây giống nên sang rẫy nhà anh Thập nhổ trộm cây giống về trồng, bị cáo Sơn là người rủ rê

bị cáo Q nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo Q. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, cần xử phạt mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

1. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội đơn giản, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

1. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình hình tài sản của các bị cáo, xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.
2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại, tại phiên toà không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.
3. Về vật chứng: Chiếc hộp sơn Win, màu trắng, xám, hình trụ, cao 20,5 cm, đường kính 6 cm mà bị cáo Sơn sử dụng sơn lên cây sầu riêng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.
4. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố** các bị cáo TVS và TVQ phạm tội *“Trộm cắp tài sản”.*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **TVS** 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 30/12/2022.

Xử phạt bị cáo **TVQ** 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 30/12/2022.

Giao bị cáo TVS và TVQ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo

quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1. **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc hộp sơn Win, màu trắng, xám, hình trụ, cao 20,5 cm, đường kính 6 cm (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Tô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô).

1. **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo TVS và TVQ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Kon Tum; * Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum; * VKSND tỉnh Kon Tum; * VKSND huyện Đăk Tô; * Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô; * Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Tô; * HSNV Công an huyện Đăk Tô; * Cơ quan THAHS Công an huyện Đăk Tô; * Những người tham gia tố tụng; * Hồ sơ THA hình sự; * Lưu Bản án; hồ sơ vụ án. | **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Bá Bình** |